

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÔN ĐẢO  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 14-4-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Mỹ Dung

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Thái Thị Thủy

Ông Trần Văn Thanh

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Đắc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên toà:** Ông Bùi Hữu Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trương Văn B** (tên gọi khác: An), sinh năm: 1975 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Ba (đã chết) và bà Trương Thị Mai (đã chết); Vợ: Cao Thị T và có hai con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em; Tiền án: Không; **Tiền sự: Không**; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, **(Có mặt)**.

**- Bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1979 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Duy H, sinh năm: 1979 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)  
Cùng địa chỉ: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 6/12/2021, Trương Văn B đi ngang qua khu vực công trình kho chứa đá hoa cương của anh Trịnh Duy H và chị Nguyễn Thị N để ở hai bên đường Phan Chu Trinh, thuộc khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, Trương Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72H8 - 9933, nhãn hiệu Honda - Wave, màu xanh, từ nhà mình đến công trình kho chứa đá hoa cương của anh H và chị N để lấy trộm đá. Khi đến nơi, B lấy một tấm đá hoa cương cho lên xe mô tô rồi chở về nhà cất giấu. Thấy việc trộm cắp không bị ai phát hiện nên B tiếp tục lấy trộm các tấm đá hoa cương và sử dụng xe mô tô để chở. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/12/2021, B đã trộm cắp được 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương mang về cất giấu ở bụi chuối trước nhà. Ngày 07/12/2021, chị N phát hiện bị mất tài sản nên đến Công an huyện Côn Đảo trình báo sự việc. Ngày 08/12/2021, sợ bị phát hiện nên B chuyển 15 tấm đá hoa cương trộm cắp được giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ của hai vợ chồng.

Tại Cơ quan CSĐT, Trương Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình (BLĐT: 11, 69-71, 76-81).

Ngày 9/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Côn Đảo đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm:

- 02 (hai) tấm đá hoa cương mặt trên màu: xám, trắng, đen, mặt nhám, kích thước dài: 99cm, rộng: 66cm, cao: 02cm;
- 10 (mười) tấm đá hoa cương mặt trên màu: đen, đốm, xám, mặt bóng, kích thước dài: 120cm, rộng: 60cm, cao: 02cm;
- 01 (một) tấm đá hoa cương mặt trên màu: đen, đốm, xám, mặt bóng, kích thước dài: 120cm, rộng: 60cm, cao: 02cm, bị vỡ góc kích thước dài: 24cm, rộng: 14cm;
- 01 (một) tấm đá hoa cương, mặt trên màu: đen, đốm xám, mặt bóng kích thước dài: 98cm, rộng 48cm, cao: 02cm;

- 01 (một) tấm đá hoa cương, mặt trên màu: trắng, vân xám, mặt bóng, kích thước rộng: 60cm, cao 02cm, chiều dài nhất: 130cm, chiều ngắn nhất: 124cm (BLĐT:17-25, 26-53).

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu: Honda - Wave, màu: xanh, số khung: HC09023Y - 161999, số máy: HC09E - 0161753, biển số: 72H8 - 9933, là phương tiện B sử dụng để vận chuyển tài sản trộm cắp vào các ngày 06 và 07/12/2021 (BLĐT: 59).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Côn Đảo, kết luận: 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương có tổng giá trị là: **5.615.811 đồng** (Năm triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, tám trăm mười một đồng) (BLĐT: 57- 58).

**Về vật chứng hiện đang tạm giữ:**

- 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 72H8 - 9933 màu xanh, số khung: HC09023Y -161999, số máy: HC09E - 0161753 do Bùi Viết Hòa, nơi đăng ký thường trú: Tiểu đoàn 95, Phước Lập, Mỹ Xuân, Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên đăng ký. Hiện Bùi Viết Hòa không rõ đang làm gì, ở đâu. Xe mô tô 72H8 - 9933 được Trương Văn B mua lại của một người không rõ họ tên, địa chỉ vào năm 2004 để làm phương tiện đi lại cho đến khi bị thu giữ. Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ra Thông báo số 09/TB-ĐT truy tìm chủ sở hữu đối với mô tô 72H8 – 9933 trong thời hạn 01 năm để có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật (BLĐT: 60, 99).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05/10/2021, Trương Văn B đã tự nguyện bồi thường số tiền: 5.615.811 đồng cho anh H, chị Nguyệt. Đến nay, anh H, chị Nguyệt không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Bình (BLĐT: 84, 94).

Đối với bà Cao Thị T - là vợ của ông B, không biết việc ông B trộm đá hoa cương mang về nhà cất giấu với gầm giường trong phòng ngủ của hai vợ chồng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự (BLĐT: 95-98).

**Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.**

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSCĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố Trương Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; **Điều 38 và Điều 65** Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trương Văn B** mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng:

- + Giao trả lại cho bị hại 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương.

- + **Xe mô tô** biển kiểm soát 72H8 - 9933 màu xanh, số khung: HC09023Y -161999, số máy: HC09E - 0161753, **hiện chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, giao cho** Cơ quan Công an huyện Côn Đảo truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 5.600.000đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại và tang vật đã thu giữ cũng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Từ đó có đủ căn cứ khẳng định: Từ 24 giờ ngày 06/12/2021 đến 01 giờ 30 phút ngày 07/12/2021 tại kho công trình chứa đá hoa cương của ông Trịnh Duy H và bà Nguyễn Thị N trên đường Phan Chu Trinh thuộc khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương của ông H và chị N, trị giá 5.615.811 đồng (Năm triệu sáu trăm mười lăm ngàn tám trăm mười một đồng). **Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.** Do đó, khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. **Vì vậy,** cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành một công dân tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách của địa phương, không phạm tội mới nên cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương, đây là tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại nên cần giao trả lại cho bị hại.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 72H8 - 9933 màu xanh, số khung: HC09023Y -161999, số máy: HC09E - 0161753 do Bùi Viết Hòa, nơi đăng ký thường trú: Tiểu đoàn 95, Phước Lập, Mỹ Xuân, Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên đăng ký. Hiện Bùi Viết Hòa không rõ đang làm gì, ở đâu. Xe mô tô 72H8 - 9933 được Trương Văn B mua lại của một người không rõ họ tên, địa chỉ vào năm 2004 để làm phương tiện đi lại cho đến khi bị thu giữ. Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ra Thông báo số 09/TB-ĐT truy tìm chủ sở hữu xe mô tô nói trên, đến nay vẫn chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, cần giao cho Cơ quan Công an huyện Côn Đảo tiếp tục truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 5.600.000đồng, bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xét đến.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với bà Cao Thị T - là vợ của ông B, không biết việc ông B trộm đá hoa cương mang về nhà cất giấu với gầm giường trong phòng ngủ của hai vợ chồng nên **không xem xét, xử lý hình sự đối với bà T** là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:** Bị cáo Trương Văn B 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14-4-2022).

Giao bị cáo Trương Văn B cho Khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trương Văn B cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao trả lại cho bị hại ông Trịnh Duy H và bà Nguyễn Thị N 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương, cụ thể như sau:

+ 02 (hai) tấm đá hoa cương mặt trên màu: xám, trắng, đen, mặt nhám, kích thước dài: 99cm, rộng: 66cm, cao: 02cm;

+ 10 (mười) tấm đá hoa cương mặt trên màu: đen, đốm, xám, mặt bóng, kích thước dài: 120cm, rộng: 60cm, cao: 02cm;

+ 01 (một) tấm đá hoa cương mặt trên màu: đen, đốm, xám, mặt bóng, kích thước dài: 120cm, rộng: 60cm, cao: 02cm, bị vỡ góc kích thước dài: 24cm, rộng: 14cm;

+ 01 (một) tấm đá hoa cương, mặt trên màu: đen, đốm xám, mặt bóng kích thước dài: 98cm, rộng 48cm, cao: 02cm;

+ 01 (một) tấm đá hoa cương, mặt trên màu: trắng, vân xám, mặt bóng, kích thước rộng: 60cm, cao 02cm, chiều dài nhất: 130cm, chiều ngắn nhất: 124cm 15 (mười lăm) tấm đá hoa cương.

- **Đối với xe** mô tô biển kiểm soát 72H8 - 9933 màu xanh, số khung: HC09023Y -161999, số máy: HC09E - 0161753, **hiện chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, giao cho Công an huyện Côn Đảo tiếp tục truy tìm và giải quyết theo quy định của pháp luật.**

*(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2022).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 **Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án**, bị cáo B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo **có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ**

ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo;
- Chi Cục THADS huyện Côn Đảo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mỹ Dung**

